TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 42/2022/HSST Ngày: 14/6/2022.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế;

Phạm Công Hưng.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hoa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/HSST ngày 09/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 23/5/2022 đối với:

Các bị cáo:

1. Phạm Công Đ, sinh năm 1963

HKTT: Thôn Đồng Đ, xã Đại Đồng T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Con ông Phạm Công S và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); Vợ : Nguyễn Thị D, sinh năm 1962; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 22/11/2004, Đ bị Công an huyện Thuận Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 174 về hành vi "Đánh bạc" với mức phạt tiền là 500.000 đồng. Đ xác nhận đã nộp phạt. Quá trình xác minh việc thi hành Quyết định xử phạt hành chính của Đ tại Kho bạc Nhà nước huyện Thuận Thành ngày 22/4/2022, xác định: Do thời gian lưu trữ đã lâu nên không tìm được dữ liệu. Căn cứ Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính, xác định đã hết thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên.

+ Tại Bản án số 33/2010/HSST ngày 30/8/2010, Đ bị TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử

thách 12 tháng về tội "Đánh bạc"; phạt bổ sung 3.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 05/6/2019, Đ nộp 100.000 đồng tiền phạt bổ sung. Ngày 24/01/2011, Đ nộp 200.000 đồng án phí. Ngày 15/10/2019, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành ra Quyết định về việc đình chỉ thi hành án đối với Đ về hình phạt bổ sung số tiền 2.900.000 đồng. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 20/02/2022. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Huy T, sinh năm 1964.

HKTT: Thôn Thượng Trì A, xã Hoài T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Con ông Nguyễn Huy N (đã chết) và bà Trần Thị Y; Vợ: Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1967; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 20/02/2022. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Hữu D, sinh năm 1969.

HKTT: Thôn Đạo T, xã Song H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Con ông Nguyễn Hữu N và bà Hà Thị V (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1971; Con: có 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30/8/2007, D bị Công an huyện Thuận Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 130 về hành vi "Đánh bạc" với mức phạt tiền là 200.000 đồng. D xác nhận đã nộp phạt. Quá trình xác minh việc thi hành Quyết định xử phạt hành chính của D tại Kho bạc Nhà nước huyện Thuận Thành ngày 22/4/2022, xác định: Do thời gian lưu trữ đã lâu nên không tìm được dữ liệu. Căn cứ Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính, xác định đã hết thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 20/02/2022. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Vũ Ngọc Q, sinh năm 1987.

HKTT: Thôn Ngọc N, xã Trạm L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Vũ Viết L và bà Nguyễn Thị O; Vợ: Nguyễn Thị Chà G, sinh năm 1988; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 20/02/2022. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa**.**

5. Đàm Công H, sinh năm 1981.

HKTT: Ấp Đông C, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Con ông Đàm Công Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị O; Vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1981; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 20/02/2022. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Đình G, sinh năm 1969.

HKTT: Thôn Đồng Đ, xã Đại Đồng T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 0/12; Con ông Nguyễn Đình Đ và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; Con: có 03 con lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 17/02/2022. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/02/2022, tại nhà ở trong khu trang trại của Phạm Công Đ ở thôn Đồng Đông, xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang 06 đối tượng gồm: Phạm Công Đ Nguyễn Đình G, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Huy T, Đàm Công H, Vũ Ngọc Q đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức "đánh liêng" được thua bằng tiền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếu nhựa màu đỏ xanh; 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân màu xanh ; số tiền 180.000 đồng ở giữa chiếu bạc và số tiền 2.970.000 đồng trên chiếu bạc trước mặt nơi các đối tượng ngồi đánh bạc. (Cụ thể: Trước mặt nơi Phạm Công Đ ngồi có 170.000 đồng; Nguyễn Hữu D có 180.000 đồng; Đàm Công H ngồi có 1.000.000 đồng; Nguyễn Đình G ngồi có 470.000 đồng; Nguyễn Huy T ngồi có 810.000 đồng; Vũ Ngọc Q ngồi có 340.000 đồng)

Ngoài ra Phạm Công Đ giao nộp 01 ví da nam mầu nâu bên trong có 2.200.000 đồng tại túi áo khoác phía trong bên trái. Nguyễn Hữu D giao nộp 1.400.000 đồng tại

túi áo khoác phía trong bên trái. Nguyễn Đình G giao nộp 1.000.000 đồng tại túi quần phía sau bên phải.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận về hành vi đánh bạc tại nhà Phạm Công Đ như sau:

Trưa ngày 14/02/2022, Nguyễn Đình G, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Huy T, Đàm Công H, Vũ Ngọc Q đến nhà trong khu trang trại của Phạm Công Đ ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, đến khoảng 14 giờ cùng ngày, các đối tượng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức "đánh liêng" được thua bằng tiền. Sau đó, Đ lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân màu xanh có sẵn ở trong nhà ra để trên chiếu trước đó ngồi ăn cơm để đánh bài.

Các đối tượng đánh bạc quy định chơi như sau: Sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh loại 52 quân bài, khi chơi mỗi ván mỗi người góp vào giữa 20.000 đồng. Sau đó, chia cho mỗi người ba quân bài rồi tính điểm người chơi nào cao điểm nhất thì thắng, những người còn lại có điểm thấp hơn phải trả tiền cho người thắng số tiền đã đặt. Quy định ba quân giống nhau, ví dụ như 03 quân K hoặc 03 quân 2 thì được gọi là sáp; 03 quân bài theo thứ tự liên tiếp như 7, 8, 9 hoặc 2, 3, 4 thì được gọi là liêng; có 03 quân bất kỳ từ J, Q, K không theo thứ tự liên tiếp thì được gọi là ảnh. Sáp thắng được liêng, liêng thắng được ảnh, ảnh thắng được điểm, 9 điểm là cao nhất. Nếu điểm bằng nhau thì sẽ so về chất, chất lớn nhất lần lượt là cơ, rô, tép, bích. Mỗi ván tố thấp nhất là 20.000 đồng, tố cao nhất 100.000 đồng. Nếu người chơi nào được sáp thì mỗi người chơi thua phải trả cho người được sáp số tiền 100.000 đồng. Nếu người chơi nào được liêng đồng chất, đồng màu (ví dụ ba quân như 7, 8, 9 hoặc 2, 3, 4 cùng chất cơ hoặc rô hoặc tép hoặc bích) thì mỗi người chơi thua phải trả cho người được liêng đồng chất, đồng màu số tiền 50.000 đồng. Đ không thu tiền phế nhưng mọi người thống nhất nếu ai được sáp hoặc được liêng đồng chất, đồng màu thì chủ nhà không phải trả tiền cho người đó nhưng chưa ai được sáp hoặc liêng đồng chất, đồng màu thì lực lượng công an bắt quả tang.

Về số tiền dùng để đánh bạc, các đối tượng khai nhận:

Phạm Công Đ khai: Khi tham gia đánh bạc, Đ có 3.000.000 đồng. Đ cho T vay 500.000 đồng để đánh bạc, Đ sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Ban đầu, Đ bỏ ra 300.000 đồng để đánh bạc, còn 700.000 đồng dùng để đánh bạc và 1.500.000 đồng Đ không dùng để đánh bạc (tổng là 2.200.000 đồng), Đ để trong ví da tại túi áo khoác đang mặc. Khi bị bắt quả tang, Công an giữ 170.000 đồng tại chiếu bạc trước nơi Đ ngồi và Đ tự giao nộp 01 ví da màu nâu bên trong có 2.200.000 đồng.

Vũ Ngọc Q khai: Khi tham gia đánh bạc, Q có 780.000 đồng. Q sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Q bị thua. Khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ 340.000 đồng tại chiếu bạc phía trước nơi Q ngồi.

Nguyễn Đình G khai: Khi tham gia đánh bạc, G có 900.000 đồng. G sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Ban đầu, G bỏ ra 400.000 đồng để đánh bạc, còn

500.000 đồng G cất vào túi quần đang mặc. Quá trình đánh bạc, G thắng 570.000 đồng, G cất 500.000 đồng thắng được vào túi quần phía sau bên phải cùng với số tiền 500.000 đồng ban đầu (tổng là 1.000.000 đồng), còn 70.000 đồng G để ở dưới chiếu để đánh bạc tiếp cùng với số tiền 400.000 đồng ban đầu. Khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ 470.000 đồng tại chiếu bạc trước nơi G ngồi và G tự giao nộp số tiền 1.000.000 đồng tại túi quần G đang mặc.

Nguyễn Hữu D khai: Khi tham gia đánh bạc, D có 1.400.000 đồng. D sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc D thắng 180.000 đồng, D bỏ 180.000 đồng dưới chiếu bạc, còn số tiền 1.400.000 đồng D cất vào túi áo khoác đang mặc. Khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ 180.000 đồng tại chiếu bạc trước nơi D ngồi và D tự giao nộp số tiền 1.400.000 đồng tại túi áo khoác D đang mặc

Đàm Công H khai: Khi tham gia đánh bạc, H có 500.000 đồng. H sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H thắng 500.000 đồng, H để số tiền này ở dưới chiếu trước nơi H đang ngồi cùng với số tiền 500.000 đồng ban đầu H bỏ ra để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ toàn bộ số tiền 1.000.000 đồng.

Nguyễn Huy T khai: Khi tham gia đánh bạc, T có 170.000 đồng. T sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T bị thua hết số tiền này nên T đã vay 500.000 đồng của Đ để đánh bạc. Sau đó, thắng 310.000 đồng và để số tiền này ở dưới chiếu trước nơi T đang ngồi cùng số tiền 500.000 đồng vay của Đ. Khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ toàn bộ số tiền 810.000 đồng.

Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 6.250.000 đồng (trong đó số tiền thu giữ tại chiếu bạc 3.150.000 đồng, số tiền thu giữ trên người các đối tượng để sử dụng vào mục đích đánh bạc gồm: Phạm Công Đ 500.000 đồng; Nguyễn Hữu D 1.400.000 đồng; Nguyễn Đình G 1.000.000 đồng).

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS- TT ngày 07/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố Phạm Công Đ, Nguyễn Đình G, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Huy T, Đàm Công H, Vũ Ngọc Q về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như cáo trạng đã truy tố.

Áp dụng điểm khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Phạm Công Đ từ 08 đến 11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 22 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Đình G, Vũ Ngọc Q, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Huy T, Đàm Công H mỗi bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu nhựa màu đỏ xanh; 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân màu xanh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.250.000 đồng

Trả lại Phạm Công Đ : 01 ví da màu nâu và số tiền 1.500.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tham gia tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/02/2022, tại nhà ở trong khu trang trại của Phạm Công Đ ở thôn Đồng Đông, xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Phạm Công Đ, Nguyễn Đình G, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Huy T, Đàm Công H, Vũ Ngọc Q đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức "đánh liêng" thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếu nhựa màu đỏ xanh; 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân màu xanh, 01 ví da màu nâu và tổng số tiền thu tại chiếu bạc và trong người các đối tượng đánh bạc là 7.750.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 6.250.000 đồng (trong đó số tiền thu giữ tại chiếu bạc 3.150.000 đồng, số tiền thu giữ trên người các đối tượng để sử dụng vào mục đích đánh bạc gồm: Phạm Công Đ 500.000 đồng; Nguyễn Hữu D 1.400.000 đồng; Nguyễn Đình G 1.000.000 đồng). Số tiền Phạm Công Đ không sử dụng để đánh bạc là 1.500.000 đồng.

Do vậy hành vi của Phạm Công Đ, Nguyễn Đình G, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Huy T, Đàm Công H, Vũ Ngọc Q đã phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, tác động xấu đến đạo đức, lối sống cũng như ảnh hưởng đến kinh tế của từng gia đình, xã hội. Đây là một trong những tệ nạn xã hội bị lên án, dư luận xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về tính chất của vụ án và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cũng như chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội cụ thể nên không có yếu tố tổ chức.

Trong vụ án này bị cáo Đ có vai trò cao hơn các bị cáo khác vì bản thân bị cáo là chủ nhà đã đồng ý và trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các bị cáo đánh bạc tại nơi ở của bị cáo do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo còn lại đều có vai trò ngang nên cần căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Tất cả các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này có bị cáo Phạm Công Đ: Năm 2004 bị Công an huyện Thuận Thành ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc". Năm 2010 bị TAND huyện Thuận Thành xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc". Bị cáo Nguyễn Hữu D, năm 2007 cũng bị Công an huyện Thuận Thành ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc". Đến nay đối với các quyết định xử phạt hành chính của bị cáo Đ và bị cáo D cũng đều được xác định hết thời hiệu. Bị cáo Đ đã được xóa án tích nên được coi là không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Tất cả các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt.

Bị cáo Nguyễn Đình G, Nguyễn Huy T, Đàm Công H, Vũ Ngọc Q, Nguyễn Hữu D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tất cả các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều có thái độ thành khẩn khai báo và trong thời gian gian chẩn bị xét xử tất cả các bị cáo đã tự nguyên nộp một khoản tiền tại Cơ quan thi hành án để đảm bảo cho việc thi hành án do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bị cáo Phạm Công Đ có tham gia quân ngũ năm 1982, Nguyễn Đình G có bố đẻ là ông Nguyễn Đình Đ có tham gia quân ngũ, Vũ Ngọc Q có mẹ đẻ là bà

Nguyễn Thị O có tham gia quân ngũ nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo Phạm Công Đ ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo. Ngoài việc áp dụng hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt bị cáo Đ một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với các bị cáo Nguyễn Đình G, Nguyễn Huy T, Đàm Công H, Vũ Ngọc Q, Nguyễn Hữu D đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy chỉ cần xử phạt các bị cáo hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Đ còn khai từ khi sinh ra, các giấy tờ cá nhân (giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, chứng minh thu nhân dân,…) của Đ đều mang tên Nguyễn Thế Phương, sinh năm 1963, ở thôn Đồng Đông, xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (theo họ của mẹ là Nguyễn Thị Luỗng). Đến khoảng năm 1980, toàn bộ giấy tờ cá trên đều đổi thành Phạm Công Đ, sinh năm 1963, ở thôn Đồng Đông, xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (theo họ của bố là Phạm Công Sứng). Hiện những giấy tờ mang tên Nguyễn Thế Phương không còn nữa. Quá trình xác minh tại UBND xã Đại Đồng Thành, xác định Nguyễn Thế Phương và Phạm Công Đ là cùng một người, giấy tờ, tài liệu liên quan đến việc cải chính họ tên không còn. Do vậy việc xác định về nhân thân của Phạm Công Đ của Cơ quan điều tra là có căn cứ.

[5] Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý số vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Cụ thể:

Đối với 01 chiếu nhựa màu đỏ xanh; 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân màu xanh. xét thấy liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.250.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc và thu trên người các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Đối với 01 ví da màu nâu và số tiền 1.500.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu của Phạm Công Đ. Xét thấy không liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Phạm Công Đ, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Đình G, Nguyễn Huy T, Đàm Công H, Vũ Ngọc Q phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

Phạm Công Đ 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt:

Nguyễn Đình G số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Vũ Ngọc Q số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Nguyễn Huy T số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Đàm Công H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Nguyễn Hữu D số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Công Đ cho UBND xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu nhựa màu đỏ xanh; 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân màu xanh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.250.000 đồng

Trả lại Phạm Công Đ : 01 ví da màu nâu và số tiền 1.500.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Xác nhận các bị cáo Nguyễn Đình G, Vũ Ngọc Q, Đàm Công H, Nguyễn Huy T, Nguyễn Hữu D mỗi bị cáo đã nộp số tiền 20.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0004143 ngày 01/6/2022; Số AA/2021/0004144, số AA/2021/0004145, số AA/2021/0004146 ngày 08/6/2022; Số AA/2021/0004147 ngày 13/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Bị cáo Phạm Công Đ đã nộp số tiền 10.200.000

đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0004148 ngày 13/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
-VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu